



CÔNG TY CP – TỔNG CÔNG TY NƯỚC – MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Thủ Dầu Một, TP. Hồ Chí Minh

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
03/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,16 – 7,23	0,01	0,36 – 0,52
		Dĩ An 2	6,94 – 6,97	0,10 – 0,12	0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		7,16 – 7,20	0,23 – 0,28	0,45 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		6,96 – 7,17	0,20	0,68 – 1,15
	CNCN Thủ Dầu Một		6,90 – 7,09	1,24 – 1,26	0,81 – 0,82
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,08 – 8,09	0,35 – 0,37	1,78 – 1,96
04/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,13 – 7,20	0,01	0,44 – 0,47
		Dĩ An 2	6,91 – 6,94	0,10 – 0,11	0,52 – 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 – 7,23	0,15 – 0,27	0,43 – 0,59
	CNCN Nam Tân Uyên		6,94 – 7,16	0,20	0,59 – 0,96
	CNCN Thủ Dầu Một		6,83 – 6,98	1,23 – 1,43	0,73 – 1,27
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,04 – 8,10	0,34 – 0,36	0,33 – 0,47
05/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,17 – 7,39	0,01	0,37 – 0,50
		Dĩ An 2	6,91 – 6,92	0,11	0,52 – 0,70
	CNCN Khu Liên Hợp		7,02 – 7,19	0,19 – 0,35	0,45 – 0,63
	CNCN Nam Tân Uyên		6,88 – 7,17	0,20	0,62 – 1,14
	CNCN Thủ Dầu Một		6,88 – 6,92	0,12 – 0,20	0,68 – 0,70
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,08 – 8,16	0,34 – 0,36	1,25 – 1,38

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
06/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,15 – 7,27	0,01	0,45 – 0,54
		Dĩ An 2	6,92 – 6,95	0,11 – 0,12	0,69 – 0,70
	CNCN Khu Liên Hợp		6,95 – 7,19	0,19 – 0,20	0,45 – 0,60
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,15	0,20	0,59 – 1,19
	CNCN Thủ Dầu Một		6,87 – 6,93	0,12 – 0,28	0,74 – 1,14
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,09 – 8,11	0,33 – 0,35	1,31 – 1,43
07/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,23 – 7,27	0,01	0,20 – 0,28
		Dĩ An 2	6,89 – 6,94	0,11 – 0,12	0,65 – 0,69
	CNCN Khu Liên Hợp		6,96 – 7,17	0,17 – 0,19	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		7,05 – 7,16	0,20	0,60 – 0,98
	CNCN Thủ Dầu Một		6,86 – 7,01	0,82 – 1,99	0,67 – 0,68
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,05 – 8,07	0,34 – 0,36	1,56 – 1,78
08/11/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,18 – 7,20	0,01	0,41 – 0,47
		Dĩ An 2	6,89 – 6,91	0,12	0,65 – 0,67
	CNCN Khu Liên Hợp		6,99 – 7,23	0,17 – 0,20	0,45 – 0,50
	CNCN Nam Tân Uyên		7,06 – 7,15	0,20	0,54 – 0,92
	CNCN Thủ Dầu Một		6,80 – 6,91	0,08 – 0,20	0,74 – 1,14
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		8,14 – 8,16	0,34 – 0,35	1,19 – 1,29